

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2383 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen, tỉnh Tây Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ và Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 92/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ và Nghị định số 180/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen, tỉnh Tây Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Khu DLQG Núi Bà Đen) với những nội dung chủ yếu sau:

1. Vị trí địa lý, quy mô, giới hạn ranh giới khu du lịch

Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen rộng 30km², nằm ở các phường Ninh Sơn, Thạnh Tân, xã Ninh Thạnh (thành phố Tây Ninh) và xã Phan (huyện Dương Minh Châu). Khu vực quy hoạch nằm trong các tuyến tỉnh lộ 784, 785, đường Bời Lời và đường Suối Đá Khedol.

2. Quan điểm phát triển

a) Phát triển Khu DLQG Núi Bà Đen trở thành một điểm đến du lịch hấp dẫn và có khả năng cạnh tranh cao, trên cơ sở khai thác hợp lý thế mạnh về du lịch văn hóa - tâm linh, kết hợp đầu tư khai thác phát triển các loại hình du lịch vui chơi giải trí, khám phá, thể thao và nghỉ dưỡng.

b) Phát triển Khu DLQG Núi Bà Đen nhằm bảo tồn và phát huy hiệu quả hệ thống di tích, thắng cảnh và bảo vệ môi trường khu vực.

c) Phát triển Khu DLQG Núi Bà Đen trong không gian kết nối với thành phố Tây Ninh, hồ Dầu Tiếng và các tiềm năng du lịch quan trọng khác của tỉnh Tây Ninh; đồng thời liên kết chặt chẽ với Thành phố Hồ Chí Minh và toàn vùng Đông Nam Bộ.

d) Phát triển Khu DLQG Núi Bà Đen để góp phần khắc phục tính thời vụ trong hoạt động du lịch của địa phương; đồng thời gắn phát triển du lịch với nhiệm vụ bảo vệ an ninh, quốc phòng.

3. Mục tiêu phát triển

a) Mục tiêu chung

Đến năm 2020, Khu DLQG Núi Bà Đen cơ bản đáp ứng các tiêu chí của Khu du lịch quốc gia. Phấn đấu đến năm 2030 Khu DLQG Núi Bà Đen trở thành trung tâm du lịch đặc sắc về văn hóa, tâm linh, vui chơi giải trí, thể thao và du lịch sinh thái; cùng với các điểm hấp dẫn du lịch khác của tỉnh Tây Ninh trở thành điểm đến quan trọng của vùng Đông Nam Bộ và cả nước.

b) Mục tiêu cụ thể

- Chỉ tiêu khách du lịch: Năm 2020 đón khoảng 4 triệu lượt khách du lịch. Phấn đấu đến năm 2030 đón trên 6 triệu lượt khách du lịch; trong đó, tỷ trọng khách lưu trú ngày càng tăng cao.

- Tổng thu từ khách du lịch (theo giá hiện hành): Năm 2020 đạt khoảng 1.500 tỷ đồng. Phấn đấu đến năm 2030 đạt khoảng 4.500 tỷ đồng.

- Chỉ tiêu việc làm: Năm 2020 tạo việc làm cho khoảng 1.000 lao động. Phấn đấu đến năm 2030 tạo việc làm cho trên 2.500 lao động.

4. Các định hướng phát triển chủ yếu

a) Phát triển thị trường khách du lịch

- Tập trung khai thác thị trường khách du lịch tâm linh, lễ hội; mở rộng thị trường khách du lịch thể thao, vui chơi giải trí, tham quan, khám phá và du lịch sinh thái.

- Chú trọng thu hút thị trường khách quốc tế đến từ Căm-pu-chia, Thái Lan và các nước Đông Nam Á khác đi đường bộ qua các cửa khẩu quốc tế của Tây Ninh; đẩy mạnh thu hút khách từ các nước Tây Âu và Bắc Mỹ, tập trung vào các phân khúc thị trường du lịch thể thao như đua xe, leo núi, nhảy dù lượn..., vui chơi giải trí, khám phá và tìm hiểu văn hóa dân tộc.

b) Phát triển sản phẩm du lịch

- Ưu tiên phát triển các sản phẩm du lịch chính, gồm: văn hóa, tâm linh; tham quan, khám phá; vui chơi giải trí và thể thao.

- Đa dạng hóa sản phẩm du lịch với các sản phẩm du lịch bổ trợ như: sinh thái; nghỉ dưỡng, cắm trại; nghiên cứu, tìm hiểu lịch sử - cách mạng, văn hóa dân tộc...

- Từng bước hình thành các sản phẩm du lịch liên kết trong tỉnh như: kết hợp tham quan Tòa thánh Tây Ninh, tham quan mua sắm tại các cửa khẩu, kết hợp với tham quan Hồ Dầu Tiếng, và căn cứ Trung ương Cục miền Nam.

c) Các phân khu chức năng của Khu DLQG Núi Bà Đen, gồm: Khu tâm linh - lễ hội; khu trường bắn thể thao; khu công viên đô thị; khu tổ hợp du lịch Ma Thiên Lãnh; khu công viên vui chơi giải trí tổng hợp; khu làng du lịch cộng đồng Khedol và khu trường đua xe mô tô và ô tô địa hình.

d) Tổ chức quản lý khu du lịch quốc gia

Thành lập Ban quản lý Khu DLQG Núi Bà Đen theo quy định của Luật Du lịch để thống nhất quản lý mọi hoạt động đầu tư, phát triển, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích, thắng cảnh Núi Bà Đen, bảo vệ môi trường, bảo vệ và phát triển rừng.

đ) Định hướng đầu tư phát triển

Huy động có hiệu quả mọi nguồn lực để đầu tư phát triển Khu DLQG Núi Bà Đen, bao gồm vốn hỗ trợ đầu tư từ ngân sách nhà nước, vốn ODA, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), vốn huy động từ sự đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp, các thành phần kinh tế trong nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác; trong đó, ưu tiên thu hút các nguồn lực đầu tư vào các phân khu chức năng theo quy hoạch; phần vốn huy động từ các thành phần kinh tế là chủ yếu.

Căn cứ vào khả năng cân đối hàng năm, vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần cho đầu tư hạ tầng kỹ thuật các phân khu chức năng, xúc tiến quảng bá và xây dựng thương hiệu du lịch, phát triển nguồn nhân lực, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích, thắng cảnh Núi Bà Đen.

5. Các giải pháp thực hiện quy hoạch

a) Giải pháp về quản lý

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết các phân khu chức năng và các dự án thành phần của Khu DLQG; ban hành Quy chế quản lý Khu DLQG Núi Bà Đen.

- Quản lý đầu tư xây dựng phát triển Khu DLQG Núi Bà Đen đúng theo các quy hoạch được duyệt và các dự án đầu tư được phê duyệt.

b) Giải pháp về đầu tư

- Nghiên cứu và đề xuất ban hành cơ chế thu hút đầu tư, chính sách ưu đãi cho các nhà đầu tư

- Tập trung xúc tiến, kêu gọi đầu tư theo Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư ban hành kèm theo Quyết định này.

c) Giải pháp phát triển nguồn nhân lực du lịch

- Nhà nước hỗ trợ từ ngân sách để tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nhân lực, đặc biệt tập trung vào đội ngũ quản lý, lao động nghiệp vụ bậc cao; đồng thời hỗ trợ đào tạo chuyển đổi từ lao động nông nghiệp sang làm dịch vụ du lịch.

- Nghiên cứu áp dụng các biện pháp thu hút nhân lực bậc cao và chuyên nghiệp; thực hiện thuê chuyên gia trong nước và quốc tế vào các vị trí then chốt.

d) Giải pháp phát triển thị trường và sản phẩm du lịch

- Giải pháp phát triển sản phẩm du lịch:

+ Nâng cao chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm du lịch tâm linh, lễ hội: tổ chức tốt việc tiếp đón và phân luồng khách; cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường; cung cấp đầy đủ thông tin du lịch cho khách; tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác trật tự, an toàn và bán hàng lưu niệm; đa dạng hóa các hoạt động khác bên cạnh các hoạt động lễ hội chính.

+ Phát triển sản phẩm du lịch khám phá: thiết kế các tuyến du lịch khám phá Núi Bà Đen kết hợp với chương trình tìm hiểu vườn thực vật; xây dựng các công trình phục vụ hoạt động của khách du lịch như trung tâm diễn giải môi trường và thông tin du lịch, hệ thống đường mòn, chòi vọng cảnh, điểm dừng chân, nhà vệ sinh và lắp đặt hệ thống biển chỉ dẫn phù hợp.

+ Phát triển sản phẩm du lịch thể thao: xây dựng các công trình phục vụ các hoạt động thể thao; tổ chức các sự kiện thể thao nhằm thu hút sự quan tâm của thị trường.

+ Phát triển sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí: xây dựng hệ thống các cơ sở lưu trú đa dạng hướng tới các phân đoạn thị trường khác nhau; đầu tư xây dựng các khu vui chơi giải trí với các tính chất và hình thức đa dạng.

- Giải pháp thu hút thị trường khách du lịch

+ Đối với thị trường khách du lịch nội địa: Có chính sách kích cầu vào mùa thấp điểm nhằm khắc phục tính thời vụ của du lịch Núi Bà Đen; ưu tiên phát triển thị trường khách du lịch là thanh niên, thiếu niên, học sinh, sinh viên với mục đích khám phá, thể thao, sinh thái trải nghiệm nông nghiệp, tham quan vườn ươm, trang trại; thu hút phân đoạn thị trường khách du lịch gắn với mục đích Thiền và Phật học kết hợp với hành hương; từng bước phát triển các thị trường khách du lịch vui chơi giải trí, cắm trại, dã ngoại.

+ Đối với thị trường khách du lịch quốc tế: Phát triển thị trường khách quốc tế từ Thành phố Hồ Chí Minh thông qua các hãng lữ hành, các khách sạn... và thị trường khách quốc tế đi đường bộ từ Thái Lan và Căm-pu-chia qua các cửa khẩu quốc tế của Tây Ninh; phát triển các thị trường khách du lịch theo các chuyên đề đặc biệt.

đ) Giải pháp về xúc tiến, quảng bá xây dựng thương hiệu khu du lịch

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch xúc tiến quảng bá cho Khu DLQG Núi Bà Đen trong kế hoạch xúc tiến quảng bá du lịch chung của tỉnh Tây Ninh và vùng Đông Nam Bộ.

e) Giải pháp liên kết phát triển du lịch

- Tăng cường liên kết giữa đầu tư phát triển du lịch với các ngành và lĩnh vực khác để giải quyết những vấn đề có liên quan đến quản lý phát triển du lịch như: đầu tư phát triển sản phẩm, xúc tiến quảng bá du lịch, bảo vệ môi trường, khai thác tài nguyên du lịch, quản lý sử dụng đất, cơ sở hạ tầng.

- Đẩy mạnh liên kết giữa Khu DLQG Núi Bà Đen với các trọng điểm phát triển du lịch khác trong tỉnh Tây Ninh; tăng cường liên kết với các Khu du lịch quốc gia khác của vùng Đông Nam Bộ, vùng Đồng bằng sông Cửu Long và vùng Tây Nguyên cũng như với các khu du lịch, điểm du lịch quan trọng của vùng Đông Nam Bộ để phát huy lợi thế và đặc điểm tài nguyên tạo các sản phẩm du lịch đa dạng, phong phú.

g) Giải pháp bảo vệ tài nguyên và môi trường.

- Xác định cụ thể các tuyến du lịch sinh thái và áp dụng nghiêm các quy định đối với hoạt động du lịch sinh thái trong không gian bảo vệ thuộc phạm vi quy định về quản lý di tích và rừng đặc dụng.

- Thực hiện nghiêm các biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường; khuyến khích phát triển các sản phẩm du lịch thân thiện môi trường; tăng cường đầu tư cho công tác bảo vệ và phát triển rừng; bảo vệ và phát triển nguồn gen bản địa tại vườn thực vật.

- Thực hiện bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng theo đúng quy định của Luật Di sản văn hóa, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa và các quy định của pháp luật.

- Xây dựng kế hoạch quản lý môi trường đối với Khu DLQG Núi Bà Đen; trong đó tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo, tái sử dụng nước, nguyên vật liệu... trong Khu du lịch quốc gia; xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống hạ tầng môi trường của Khu du lịch quốc gia và nâng cao nhận thức về môi trường.

Điều 2. Tổ chức thực hiện Quy hoạch

1. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch:

a) Hỗ trợ Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh trong việc thành lập Ban quản lý Khu du lịch quốc gia; chủ trì thẩm định các nhiệm vụ quy hoạch và dự án đầu tư trong phạm vi Khu DLQG Núi Bà Đen hoặc các dự án có ảnh hưởng, tác động lớn tới Khu DLQG Núi Bà Đen.

b) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư hỗ trợ Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh thực hiện xã hội hóa đầu tư phát triển du lịch và kêu gọi vốn đầu tư.

c) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, điều chỉnh nội dung Quyết định số 100-VH/QĐ ngày 21 tháng 01 năm 1989 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa về ranh giới và các quy định cụ thể đối với Khu di tích lịch sử và thắng cảnh Núi Bà Đen phù hợp với các định hướng phát triển của Khu DLQG-Núi Bà Đen.

d) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh thẩm định hồ sơ thiết kế, quy hoạch các dự án nằm trong ranh giới các khu vực bảo vệ của Khu di tích lịch sử và thắng cảnh Núi Bà Đen bảo đảm nhiệm vụ bảo tồn, phát huy giá trị di tích.

đ) Chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hỗ trợ công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Quy hoạch.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, cân đối kinh phí hỗ trợ một phần từ ngân sách nhà nước để thực hiện Quy hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan.

3. Các Bộ, ngành liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh thực hiện Quy hoạch.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

a) Tổ chức công bố Quy hoạch; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; kiến nghị cấp có thẩm quyền các nội dung cần điều chỉnh, bổ sung trong quá trình thực hiện Quy hoạch;

b) Thành lập Ban quản lý Khu DLQG Núi Bà Đen.

c) Rà soát hoàn thiện các cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư; trong đó ưu tiên các nhà đầu tư chiến lược đầu tư thực hiện các dự án phát triển Khu DLQG Núi Bà Đen;

d) Tổ chức lập quy hoạch chung khu du lịch, quy hoạch chi tiết và dự án khả thi đối với một số khu chức năng quan trọng nhằm thu hút, kêu gọi đầu tư.

đ) Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức các hoạt động xúc tiến kêu gọi đầu tư trên cơ sở Danh mục dự án ưu tiên đầu tư đính kèm Quyết định này.

Căn cứ vào tình hình thực tế thực hiện quy hoạch, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có thể thống nhất việc điều chỉnh tên, quyết định bổ sung hoặc giảm bớt dự án.

e) Chủ động bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương cho phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị và hạ tầng môi trường cho khu du lịch; lồng ghép đầu tư du lịch với đầu tư cho các lĩnh vực khác; xúc tiến đầu tư phát triển khu du lịch.

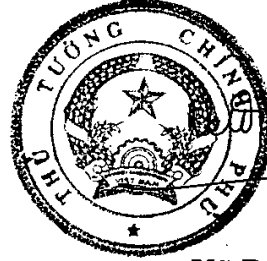
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND tỉnh Tây Ninh;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Tổng cục Du lịch (Bộ VH-TT-DL);
- Văn phòng BCĐNN về Du lịch;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, KTN, V.III;
- Lưu: VT, KGVX (3b).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Đam



Phụ lục

DANH MỤC DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ VÀO KHU DU LỊCH QUỐC GIA NÚI BÀ ĐEN ĐẾN NĂM 2020, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2383/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Dự án đầu tư	Phân kỳ thực hiện		
		Đến 2020	2021 - 2025	2026 - 2030
I	Dự án phát triển du lịch khu trung tâm văn hóa - lễ hội - tâm linh			
1	Cải thiện môi trường du lịch	Hoàn thành giai đoạn 1	Hoàn thành giai đoạn 2	Hoàn thành dự án
2	Dự án phát triển khu dịch vụ du lịch	Hoàn thành giai đoạn 1	Hoàn thành giai đoạn 2	Hoàn thành dự án
3	Dự án cải thiện, nâng cấp bến bãi, quảng trường, không gian công cộng	Hoàn thành giai đoạn 1	Hoàn thành dự án	
II	Các dự án vui chơi giải trí			
1	Khu trường đua xe	Hoàn thành giai đoạn 1	Hoàn thành dự án	
2	Khu vui chơi giải trí tổng hợp	Hoàn thành giai đoạn 1	Hoàn thành giai đoạn 2	Hoàn thành dự án
III	Các dự án phát triển các khu lưu trú, nghỉ dưỡng			
1	Tổ hợp du lịch - nghỉ dưỡng Mã Thiên Lãn	Hoàn thành giai đoạn 1	Hoàn thành giai đoạn 2	Hoàn thành dự án
IV	Khu đỉnh Núi Bà Đen: ngoạn cảnh, Thiên	Hoàn thành giai đoạn 1	Hoàn thành dự án	
V	Dự án phát triển du lịch sinh thái, các vườn thực vật, bảo tồn gen và hệ thống các điểm ngắm cảnh, cắm trại...	Hoàn thành giai đoạn 1	Hoàn thành giai đoạn 2	Hoàn thành dự án
VI	Dự án phát triển công viên đô thị	Hoàn thành giai đoạn 1	Hoàn thành giai đoạn 2	Hoàn thành dự án
VII	Dự án phát triển du lịch cộng đồng làng Khedol	Hoàn thành giai đoạn 1	Hoàn thành giai đoạn 2	Hoàn thành dự án
VIII	Dự án cải tạo khu trường bắn hiện hữu	Hoàn thành dự án		
IX	Dự án phát triển hạ tầng phục vụ du lịch và tu bổ, tôn tạo di tích văn hóa, lịch sử, cách mạng	Hoàn thành giai đoạn 1	Hoàn thành dự án	

Ghi chú: Vị trí, quy mô, diện tích đất sử dụng và tổng mức đầu tư của các công trình, dự án nêu trên sẽ được tính toán, lựa chọn và xác định cụ thể trong giai đoạn lập và trình duyệt dự án đầu tư, tùy thuộc vào khả năng cân đối, huy động vốn đầu tư cho từng thời kỳ./.